

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 27/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tuất Mạnh.

Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Phan Hồng Quân – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo
Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
66/2023/HSST ngày 06/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
67/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Văn Q - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày
09 tháng 07 năm 1994, tại huyện B, tỉnh L; Nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn V,
xã X, huyện B, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Trịnh Văn Nh (đã chết) và con bà
Dương Thị Th (đã chết); Bị cáo từng chung sống như vợ chồng với chị Lương
Thị Ph, sinh năm 1995, trú tại: Thôn S, xã S, huyện B, tỉnh L và có 02 người con
chung, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định số 33/QĐ-TA ngày 31/5/2022 của Tòa
án nhân dân huyện Bảo Thắng, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ
sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn Q trong thời gian 15 tháng kể từ ngày
29/4/2022. Đến ngày 29/7/2023 Trịnh Văn Q chấp hành xong quyết định, tính
đến ngày phạm tội lần này Trịnh Văn Q chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 27/2019/HS-ST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân
huyện Bảo Thắng xử phạt Trịnh Văn Q 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
Ngày 17/12/2019, Trịnh Văn Q chấp hành xong án phạt tù, tính đến ngày phạm

tội lần này Trịnh Văn Q đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn Q trong thời gian 12 tháng kể từ ngày 27/4/2017. Ngày 23/4/2018, Trịnh Văn Q chấp hành xong quyết định, tính đến ngày phạm tội lần này Trịnh Văn Q đã được xóa tiền sự.

Bị cáo Trịnh Văn Q bị tạm giữ từ ngày 04/10/2023, tạm giam từ ngày 10/10/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH một thành viên xây dựng Ngọc Bích.

Địa chỉ: Số nhà 145, đường Lê Thiết Hùng, tổ 15, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Vịnh- Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Hải Thương, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn Giao Bình, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Tuyển và anh Phạm Văn Toàn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng giữa tháng 09/2023, Trịnh Văn Q làm phụ xây tại công trình xây dựng trường mầm non Sơn Ca (địa chỉ tại tổ dân phố số 6, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai). Trong thời gian làm tại đây, Quân biết tại đây nhà hai tầng của công trình trường mầm non Sơn Ca đã lắp đặt các bình nước nóng lạnh, Quân nảy sinh ý định trộm cắp bình nước nóng lạnh để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 00 giờ ngày 04/10/2023, Quân lấy 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 19cm cho vào túi quần, rồi điều khiển xe mô tô BKS 21V8-6089 đi từ nhà đến đoạn đường phía sau trường mầm non Sơn Ca, dựng xe ở lề đường rồi trèo tường vào bên trong trường. Tiếp đó, Quân trèo thang lên mái nhà 02 tầng khóa van cấp nước rồi quay lại tầng 2, vào phòng bên trái giáp cầu thang theo hướng từ tầng 1 đi lên. Quân kê 01 chiếc ghế gỗ phía dưới vị trí lắp bình nước nóng lạnh nhãn hiệu Rossi vuông, dung tích 20 lít, công suất 2500W đã lắp trên tường trong nhà vệ sinh của phòng này, rồi đứng lên tháo ống gen và dùng kìm cắt dây điện nối với bình, sau đó Quân dùng tay tháo 02 dây nối cấp nước rồi đặt bình nóng lạnh xuống nền nhà vệ sinh để nước trong bình chảy ra hết. Bằng cách thức tương tự, Quân tiếp tục bê chiếc ghế gỗ sang phòng bên phải theo hướng cầu thang đi lên và tháo bình nóng lạnh của phòng này đặt xuống nền nhà. Sau khi Quân tháo được 02 bình nước nóng lạnh nhãn hiệu Rossi vuông 20 lít và 04 đoạn dây nối cấp nước vào bình, Quân lần lượt bê từng chiếc xuống để ở chân tường vị trí mà trước đó Quân trèo vào, bắc thang gỗ chuyển 02 bình nóng lạnh này ra ngoài, đặt lên xe mô tô BKS 21V8-6089 rồi điều khiển xe chở về nhà mình cất giấu và đợi đến sáng sẽ tìm

nơi tiêu thụ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn Tuyền là bảo vệ của trường mầm non Sơn Ca phát hiện bị kẻ gian trộm cắp 02 bình nước nóng tại công trình phụ của phòng học số 7 và số 8 của dãy nhà 02 tầng đang xây dựng nên đã báo sự việc cho chị Nguyễn Thị Hải Thương là hiệu trưởng của trường mầm non Sơn Ca. Sau đó, chị Thương đã đến Công an thị trấn Tăng Loỏng để trình báo. Sau khi tiếp nhận nguồn tin và xác minh ban đầu, Công an thị trấn Tăng Loỏng triệu tập Quân lên làm việc. Tại đây, Trịnh Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự giác giao nộp các tài sản mà Quân trộm cắp được cùng các công cụ, phương tiện phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Thắng, kết luận: 02 bình nước nóng lạnh ROSSI vuông, mỗi bình có dung tích 20 lít, công suất 2500W, có giá 1.600.000 đồng/bình x 2 = 3.200.000 đồng; 04 đoạn dây nối (dây cấp nước) bình nước nóng lạnh bằng kim loại, mỗi đoạn dài 38,5cm có giá 70.000 đồng/dây x 4 = 280.000 đồng. Tổng cộng 3.480.000 đồng.

Cáo trạng số 65/CT-VKSBT ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim kim loại dài 19cm, cán kim bằng nhựa màu đỏ - đen dài 12cm; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô BKS 21V8-6089, nhãn hiệu NOUVO màu sơn đỏ - đen; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 041856 mang tên Nguyễn Thị Hải Yến. Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Văn Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 03/10/2023 bị cáo Trịnh Văn Q đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc bình nước nóng lạnh và 04 đoạn dây nối (dây cấp nước) bình nước nóng lạnh của Công ty TNHH một thành viên xây dựng Ngọc Bích có giá trị 3.480.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Văn Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trịnh Văn Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật nhất định. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tài sản là 3.480.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trịnh Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong đó lần gần nhất sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn cố ý phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo Trịnh Văn Q còn có thể bị phạt bổ sung

là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định 02 chiếc bình nước nóng lạnh ROSSI vuông và 04 đoạn dây nối (dây cấp nước) bình nước nóng lạnh mà bị cáo Quân đã trộm cắp là tài sản thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Ngọc Bích. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Ngọc Bích không yêu cầu bị cáo Trịnh Văn Q phải bồi thường thiệt hại.

[2.6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc kìm kim loại dài 19cm, cán kìm bằng nhựa màu đỏ - đen dài 12cm, xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS 21V8-6089, nhãn hiệu NOUVO màu sơn đỏ - đen; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 041856 mang tên Nguyễn Thị Hải Yến là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.7] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam, Hội đồng xét xử xét thấy là nghiêm khắc vì tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần cân nhắc áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án xét thấy là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận để xem xét theo quy định.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 04/10/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kìm kim loại dài 19cm, cán kìm bằng nhựa màu đỏ - đen dài 12cm.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 21V8-6089, nhãn hiệu NOUVO màu sơn đỏ - đen; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 041856 mang tên Nguyễn Thị Hải Yến.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Trịnh Văn Q phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- Sở tư pháp; Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

